

Bản án số: 38/2022/HS-ST
Ngày: 24-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Mộng Hùng;

Bà Bùi Thị Phi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Hiệp Th- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2022/TLST- HS, ngày 17 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/HSST-QĐ ngày 09/9/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2022/HSST-QĐ ngày 28/10/2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn Th, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1984, tại xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm Bèo, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Bùi Thị K (đã chết); bị cáo có vợ là Bùi Thị Th1 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/5/2022 đến ngày 17/7/2022. Từ ngày 18/7/2022 đến ngày 19/8/2022, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo Lãnh. Hiện bị cáo đang chấp hành lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số: 30/2022/HSST-LCĐKNCT ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy (có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo bà: Bùi Thị Thiện, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Bùi Văn H, sinh năm 1972; trú tại: xóm Khạ, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt);

2/ Chị Bùi Thị Th2, sinh năm 1990; trú tại: xóm Bèo, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (có mặt);

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Bùi Văn Th2, sinh năm 1970; Trú tại: xóm Heo, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt);

2/ Anh Bùi Văn H2, sinh năm 1980; Trú tại: xóm Khạ, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt);

3/ Anh Bùi Văn D1, sinh năm 1969 (vắng mặt);

4/ Ông Bùi Văn H3, sinh năm 1964 (vắng mặt);

5/ Bà Bùi Thị T1, sinh năm 1962 (vắng mặt);

6/ Bà Bùi Thị Q1, sinh năm 1957 (vắng mặt);

7/ Anh Bùi Văn T1, sinh năm 1964 (vắng mặt);

Cùng trú tại: xóm Bèo, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

8/ Anh Hà Quang H4, sinh năm 1983 (vắng mặt);

9/ Anh Trần Thắng H5, sinh năm 1971 (vắng mặt);

Cùng trú tại: khu phố Yên Hòa, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

10/ Ông Lã Đức Ph1, sinh năm 1993; trú tại: khu phố Thắng Lợi, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt);

11/ Ông Bùi Thành D, sinh năm 1987; Trú tại: khu phố An Bình, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 13/01/2022, Bùi Văn Th ăn cơm, uống rượu cùng một số người khác tại nhà của mình. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, Th điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29X-5846, nhãn hiệu Ford, màu trắng vàng đi từ xóm Bèo, xã Đa Phúc đến Trường mầm non xã Đa Phúc để đón con. Khi Th đến đoạn đường liên xóm Bèo đi xóm Khạ, đoạn trước cửa nhà ông Bùi Văn D1 thì thấy một xe mô tô biển kiểm soát 28S1-1917, nhãn hiệu Sunfat, màu nâu đang dừng ở mép đường bên phải theo hướng đi nên đã dừng xe lại bấm còi. Lúc này anh Bùi Văn Th2, trú tại xóm Heo, xã Đa Phúc đang đổ bê tông phía trong nhà ông D1 nghe thấy thì ra dắt xe gọn hơn để cho xe ô tô của Th đi qua. Sau khi anh Th2 dắt xe gọn vào lề đường thì đường đủ rộng để xe ô tô Th điều khiển đi qua, tuy nhiên Th không đi qua mà điều

khiến xe ô tô đâm vào xe mô tô khiến xe đổ ra đường phía trước đầu xe ô tô. Sau đó, Th tiếp tục điều khiển xe ô tô lùi lại và đâm vào xe mô tô khiến bánh xe phía trước bên phải của ô tô chèn lên xe mô tô, kéo lê dưới đường khoảng 01m thì dừng lại. Lúc này Th nói “tao có tiền, tao trả được” rồi điều khiển xe đi về hướng xóm Khạ, xã Đa Phúc. Khoảng 30 phút sau Th điều khiển xe ô tô đi từ hướng xóm Khạ, xã Đa Phúc quay lại. Khi đến trước cửa nhà ông D1, Th điều khiển xe đi với tốc độ nhanh và đánh lái lao về phía anh Trần Thắng Hải, trú tại khu phố Yên Hòa, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đang đứng tại mép đường phía bên phải theo hướng đi khiến anh Hải phải nhảy qua tường rào nhà ông D1 để né tránh. Sau đó Th dừng lại, xuống xe và đứng ở đường chửi bới những người đang đổ bê tông trong sân nhà ông D1. Khi Th chửi bới khoảng 05 phút thì có ông Lã Đức Ph1 và ông Bùi Thành D là Công an xã Đa Phúc đến và yêu cầu Th không chửi bới xúc phạm người khác, gây mất trật tự rồi mời về trụ sở Công an xã để làm việc. Người dân có mặt tại đó cũng khuyên ngăn Th dừng hành vi gây mất trật tự công cộng lại. Tuy nhiên, Th không chấp hành mà đi đến vị trí xe mô tô biển kiểm soát 28S1-1917 đang đỗ ngã dùng tay đẩy xe xuống mương cạnh đường rồi lên xe ô tô điều khiển xe đi về nhà. Khi về đến nhà, Th lấy một thanh kiếm bằng kim loại, mũi kiếm nhọn, dài 76cm, chuôi bằng gỗ để trong vỏ kiếm bằng gỗ rồi đi bộ quay lại phía nhà ông D1, vừa đi Th vừa chửi bới, hò hét, dọa nạt. Khi đi đến cách nhà ông D1 khoảng 10 mét Th rút kiếm ra, tay phải cầm kiếm, tay trái cầm vỏ kiếm nhảy qua tường rào nhà ông D1 rồi chạy về phía anh Th2 và một số người khác đang đứng trong vườn nhà ông D1, Th quát tháo “mày dọa tao á”, “tao chém chết mày” rồi vung kiếm lên chém một nhát về phía anh Th2 tuy nhiên anh Th2 tránh được và bỏ chạy ra đường. Lúc này ông D và ông Ph1 đuổi theo để ngăn cản và yêu cầu Th dừng hành vi lại. Nhưng Th không chấp hành mà tiếp tục cầm kiếm chửi bới đuổi theo anh Th2 vào sân nhà ông Bùi Văn Hán, tại xóm Bèo, Đa Phúc. Tuy nhiên, do anh Th2 đã nhảy qua tường rào chạy ra phía sau nhà ông Hán để trốn nên Th không đuổi được và dừng lại. Lúc này, đồng chí D và Ph1 cũng đuổi tới yêu cầu Th dừng hành vi lại, đồng thời ông Hán yêu cầu Th đi ra khỏi nhà. Nhưng Th không chấp hành mà cầm kiếm chỉ về phía đồng chí D và Ph1 chửi bới, thách thức “thằng nào vào đây tao chém chết” và liên tục chửi bới “địt mẹ ai dọa tao”, tao chém chết luôn”. Sau đó, Th cầm kiếm đi ra đường và tiếp tục chửi bới, thách thức sẽ chém những ai can ngăn. Nhận thấy hành vi của Th nguy hiểm cho xã hội, cản trở giao thông, đe dọa tính mạng của người khác nên ông D và ông Ph1 đã áp sát tước được kiếm từ tay của Th rồi yêu cầu Th về trụ sở Công an xã để làm việc. Khi đang đi bộ đến đoạn đường trước cổng nhà ông D1 thì Th nhìn thấy anh Th2 đứng ở đường gần đấy nên đã nhặt một cái xẻng ném về phía anh Th2, tuy nhiên anh Th2 tránh né được

thấy vậy, ông Ph1 và ông D đã không chế Th đưa về trụ sở Công an xã để làm việc. H quả là xe mô tô biển kiểm soát 28S1-1917 và xe ô tô 29X-5846 bị hư hỏng, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân và mất an ninh, trật tự địa phương .

Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS, ngày 21/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình kết luận: tổng giá trị những hư hỏng 01 xe mô tô biển kiểm soát 28S1-1917, nhãn hiệu SUFAT, màu sơn nâu, số khung G1PJ502208, số máy OFMG*502208* , đăng ký lần đầu và sử dụng từ năm 2006 tại thời điểm ngày 13/01/2022 là 767.000 đồng. Tổng giá trị những hư hỏng 01 chiếc xe ô tô Biển kiểm soát 29X-5846, nhãn hiệu Ford, màu sơn trắng, vàng, số loại TRANSIT FCCY-HFFA, số máy HFFA5R-22598, số khung WFOFXXMCVF5R22598, xe đăng ký và sử dụng từ năm 2005 tại thời điểm ngày 13/01/2022 là 4.000.000 đồng.

-Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe ô tô biển kiểm soát 29X-5846, nhãn hiệu FORD, số loại Trasiit Fecy - số loại HFFA5R-22598, Số khung WFOFXXMCVF5R22598 ; 01 Giấy phép lái xe hạng D, số 330181028385, mang tên Bùi Văn Th; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 692955, của xe ô tô biển số đăng ký 29X-5846, nhãn hiệu FORD, HFFA5R-22598; Số khung WFOFXXMCVF5R22598; 01 đăng ký xe ô tô số 0039429, mang tên Đào Mạnh Đăng, biển số 29X-5846, nhãn hiệu FORD, màu sơn trắng vàng, số máy 22598, số khung 22598.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, màu sơn nâu, biển kiểm soát 28S1-1917 và các giấy tờ liên quan.

Qua điều tra xác minh làm rõ ngược chiếc xe ô tô trên là tài chung của vợ chồng bị cáo Bùi Văn Th vợ bị cáo Th chị Bùi Thị Th2 không biết bị cáo Th điều khiển xe đi thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, vì vậy chị Th2 không có lỗi, xét không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy đã trả lại chiếc xe ô tô và các giấy tờ liên quan nêu trên cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Bùi Văn Th; Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, màu sơn nâu, biển kiểm soát 28S1-1917 và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn Huấn.

+ Và thu giữ 01 cây kiếm bằng kim loại dài 76cm, loại kiếm một lưỡi, phía đầu nhọn; phần chuôi kiếm dài 16cm, được quấn bằng băng dính màu đen. Hiện đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thủy quản lý chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra vụ án, Bùi Văn Th đã tự nguyện khắc phục H quả về hư hỏng của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28S1-1917 cho anh Bùi Văn Huấn số tiền là 4.000.000 đồng, anh Huấn đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Bùi Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Bùi Văn Th về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn Th từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Gây rối trật tự công cộng”, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Bùi Văn Th đã khắc phục hậu quả về hư hỏng đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-1917 chủ sở hữu anh Bùi Văn Huấn số tiền 4.000.000đ, anh Huấn đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu đề nghị gì thêm về dân sự nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 29X-5846, nhãn hiệu FORD, số loại Trasi Fecy - số loại HFFA5R-22598, Số khung WFOFXXMCVF5R22598 và 01 Giấy phép lái xe hạng D, số 330181028385, mang tên Bùi Văn Th; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 692955, của xe ô tô biển số đăng ký 29X-5846, nhãn hiệu FORD, HFFA5R-22598, số khung WFOFXXMCVF5R22598 và 01 đăng ký xe ô tô số 0039429 mang tên Đào Mạnh Đăng, biển số 29X-5846, nhãn hiệu FORD, màu sơn trắng vàng, số máy 22598, số khung 22598 cho chủ sở hữu hợp pháp Bùi Văn Th.

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, màu sơn nâu, biển kiểm soát 28S1-1917 và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn Huấn.

Đối với 01 cây kiếm bằng kim loại dài 76cm, loại kiếm một lưỡi, phía đầu nhọn; phần chuôi kiếm dài 16cm, được quấn bằng băng dính màu đen mà bị cáo Th sử dụng để gây rối trật tự công cộng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu xuất hủy.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại về tài sản cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; có bố đẻ là ông Bùi Văn Tin là người có công với cách mạng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và xử phạt bị cáo Bùi Văn Th ở mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Bùi Văn Th đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố, tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết quả khám nghiệm phương tiện, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 13/01/2022 Bùi Văn Th có ăn cơm uống rượu tại gia đình, sau đó Th điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29X-5846 đi từ nhà đến Trường mầm non xã Đa Phúc để đón con. Khi Th đi đến trước cửa nhà ông Bùi Văn D1, thuộc đoạn đường liên xóm Bèo đi xóm Khạ xã Đa Phúc thì thấy 01 xe mô tô biển kiểm soát 28S1-1917 dừng ở mé đường cản trở lối đi của xe Th đi qua, lúc này Th bực tức nên đã có hành vi dùng xe ô tô do Th điều khiển đâm vào xe mô tô hai lần, làm xe mô tô bị hư hỏng. Đồng thời Th tiếp tục chửi bới anh Bùi Văn Th2 là người dắt xe mô tô vào mé đường. Tuy đã được mọi người can ngăn Th không được gây mất trật tự công cộng nữa, nhưng Bùi Văn Th không dừng hành vi lại mà dùng tay đẩy xe mô tô xuống mương rồi nhà lấy 01 thanh kiếm bằng kim loại dài 76cm, loại kiếm một lưỡi, phía đầu nhọn; phần chuôi kiếm dài 16cm, được quấn bằng băng dính màu đen quay lại hiện trường có hành vi hò hét, chửi bới và đuổi theo anh Th2, đồng thời chửi bới, đe dọa người dân xung quanh và lực lượng chức năng. Vì vậy hành vi của bị cáo Bùi Văn Th đã phạm vào tội “Gây rối trật tự

công cộng”, Th dùng kiếm để đe dọa, gây rối tại khu dân cư có nhiều người đang làm việc, sinh sống. Theo hướng dẫn tại tiểu mục 3.1, mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12 tháng 5 năm 2006 và hướng dẫn tại tiểu mục 2.2, mục 2, phần I Nghị Quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17 tháng 4 năm 2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xác định kiếm được coi là hung khí nguy hiểm. Do vậy có đủ cơ sở kết luận Bùi Văn Th phạm tội: "Gây rối trật tự công cộng" với tình tiết định khung tăng nặng dùng hung khí nguy hiểm, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố bị cáo Bùi Văn Th là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, đồng thời còn xâm phạm đến tài sản của người khác, gây hoang mang, lo lắng cao độ cho người dân xung quanh, ảnh hưởng tới công việc sinh hoạt đi lại của người dân, bị cáo là người có đủ nhận thức được việc gây rối và dùng kiếm để đe dọa người khác, làm mất trật tự an ninh tại địa phương là vi phạm pháp luật, nhưng với tính hung hăng và coi thường pháp luật, bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp, do đó cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo mới đủ tác dụng để cải tạo và giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng theo khoản 1 Điều 52 bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại về tài sản cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; có bố đẻ là ông Bùi Văn Tin là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Hình phạt chính: Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất mức độ, H quả của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện sự khoan hồng của nhà nước đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận tự nguyện bồi thường thiệt hại về tài sản cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn Huân số tiền là 4.000.000đ, anh Huân đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nữa, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 29X-5846, nhãn hiệu FORD, số loại Trasi Fecy - số loại HFFA5R-22598, Số khung WFOFXXMCVF5R22598 và 01 Giấy phép lái xe hạng D, số 330181028385, mang tên Bùi Văn Th; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 692955, của xe ô tô biển số đăng ký 29X-5846, nhãn hiệu FORD, HFFA5R-22598, số khung WFOFXXMCVF5R22598 và 01 đăng ký xe ô tô số 0039429 mang tên Đào Mạnh Đăng, biển số 29X-5846, nhãn hiệu FORD, màu sơn trắng vàng, số máy 22598, số khung 22598 qua điều tra làm rõ chiếc xe ô tô nêu trên là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Bùi Văn Th và chị Bùi Thị Th2, chị Th2 không biết việc bị cáo Th dùng xe ô tô để sử dụng cho việc gây rối, chị Th không có lỗi, xét không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô và các giấy tờ có liên quan trên cho bị cáo Bùi Văn Th là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, màu sơn nâu, biển kiểm soát 28S1-1917 là tài sản của chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn H, ngày 13/01/2022 anh H cho anh Bùi Văn Huân mượn xe để đi, quá trình sử dụng xe thì đã bị bị cáo Th làm hư hỏng, nay bị cáo Th đã bồi thường khắc phục thiệt hại theo thỏa thuận cho anh Huân số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng), anh Huân đã nhận đủ số tiền và nay anh Huân không bồi thường gì thêm, xét không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô và các giấy tờ liên quan cho anh Bùi Văn Huân là có căn cứ.

Đối với 01 cây kiếm bằng kim loại dài 76cm, loại kiếm một lưỡi, phía đầu nhọn; phần chuôi kiếm dài 16cm, được quấn bằng băng dính màu đen mà bị cáo Th sử dụng để gây rối trật tự công cộng đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần được tịch thu xuất hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về vấn đề khác: Trong vụ án bị cáo Th khi thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, bị cáo có hành vi làm hư hỏng tài sản đối với chiếc xe mô tô 28S1-1917 với giá trị thiệt hại là 767.000đ. Xét thấy hành vi này của bị cáo Th gây thiệt hại dưới mức khởi điểm của điều luật quy định nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản theo Điều 178 Bộ luật hình sự nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự về hành vi này của bị cáo là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Th phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 30 (ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kiếm bằng kim loại dài 76cm, loại kiếm một lưỡi, phía đầu nhọn; phần chuôi kiếm dài 16cm, được quấn bằng băng dính màu đen và 01 vỏ kiếm bằng gỗ dài 74cm, được ốp hai bên với nhau bằng gỗ và gắn với nhau bằng kim loại.

Vật chứng nêu trên được mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Yên Thủy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2, điều 135, khoản 2, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo Bùi Văn Th phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- Công an huyện Yên Thủy;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

- THA hình sự, Dân sự huyện Yên Thủy;
- UBND xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy;
- Bị cáo; Người có QL,NV liên quan;
- Lưu Hồ sơ.

Bùi Thị Lan